

## Growsel

Vitamin C – Kẽm  
Viên nang

### THÀNH PHẦN

Vitamin C (acid ascorbic) ..... 500 mg  
Kẽm gluconat ..... 35 mg  
Tá dược: era-tab, PVP K30, natri metabisulfit, bột talc, magnesi stearat ..... vừa đủ 1 viên

### DANG TRÌNH BÀY

Hộp 3 vỉ x 10 viên nang.

### ĐƯỢC LỰC HỌC

Vitamin C (acid ascorbic) cần cho sự tạo lập collagen, tu sửa mô cơ thể và tham gia trong việc sử dụng carbohydrat, tổng hợp lipid và protein, hỗ trợ tế bào, bảo toàn mao mạch và tạo sức đề kháng với nhiễm khuẩn. Thiếu hụt vitamin C khiến cho vết thương lâu lành, vỡ mao mạch gây vết bầm trên da và chảy máu chân răng.

Kẽm gluconat là muối kẽm của acid gluconic. Kẽm là thành phần của nhiều hệ enzyme tham gia tích cực vào các cơ chế bảo vệ cơ thể, chống lại sự tấn công của các chất ô nhiễm, các gốc tự do và tiết trời lạnh, nóng gây mệt mỏi, stress. Kẽm còn có chức năng điều tiết các hoạt động thần kinh, tuyến tiền liệt, nhân đôi tế bào, sinh sản, tăng trưởng, hỗ trợ, chuyển hóa glucid, sinh miễn dịch và làm lành vết thương. Tình trạng thiếu kẽm khiến cho trẻ biếng ăn, chậm lớn, giảm thị lực, tiêu chảy, dai dăm, loét miệng, với dấu hiệu rõ ràng nhất là móng tay có đốm trắng hình hạt gạo. Ở người lớn, tình trạng thiếu kẽm là nguyên nhân gây ra hiếm muộn, vô sinh, rụng tóc, tan khối cơ, loãng xương. Trong lúc mang thai, hàm lượng kẽm trong máu mẹ giảm 50%, dẫn đến nguy cơ sinh non, sinh mổ, tai biến sản khoa, sinh con bị thiếu cân, rối loạn giới tính, dị tật bẩm sinh.

### ĐƯỢC ĐỘNG HỌC

Vitamin C được hấp thu dễ dàng sau khi uống một liều thấp. Phân bố rộng rãi trong các mô cơ thể, khoảng 25% kết hợp với protein trong huyết tương. Đào thải ra nước tiểu. Sau khi uống, kẽm được hấp thu một phần với sinh khả dụng khoảng 20-30%. Kẽm được phân bố ở hầu hết các mô, cao nhất là ở tóc, võng mạc, dịch tiền liệt, cơ và xương. Thải trừ chủ yếu trong phân. Một lượng nhỏ thải trừ qua thận và mồ hôi.

### CHỈ ĐỊNH

- Phòng và điều trị bệnh do thiếu vitamin C và kẽm.
- Tăng sức đề kháng cho cơ thể trong các bệnh nhiễm khuẩn, nhiễm độc, vết thương lâu lành.
- Điều trị mệt mỏi do căng cứng hoặc sau khi ốm.

*Bổ sung kẽm vào chế độ ăn cho các đối tượng:*

- Trẻ biếng ăn, chậm lớn, suy dinh dưỡng, khóc đêm,
- Phụ nữ mang thai, ốm nghén và bà mẹ đang cho con bú,
- Người già, người ăn chay hoặc ăn kiêng, người bệnh tiểu đường,
- Sau phẫu thuật hay chấn thương,
- Tiêu chảy cấp và mạn tính.

### CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Không dùng cho người mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Do có chứa kẽm, không dùng thuốc trong các trường hợp sốt do nhiễm khuẩn cấp tính để tránh tình trạng sốt tăng cao.
- Tránh dùng thuốc trong giai đoạn loét dạ dày-tá tràng tiến triển và nôn ói cấp tính.

### LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

*Người lớn:* uống 1 viên sau bữa ăn, mỗi ngày uống 2 lần.

*Trẻ em:* mỗi ngày uống 1 viên sau bữa ăn.

### THẬN TRỌNG

Acid ascorbic có thể gây kích ứng nhẹ, không nên dùng vào lúc đói và buổi tối.

Ngưng dùng thuốc khi có dấu hiệu quá liều.

Thận trọng khi sử dụng cho phụ nữ có thai và bệnh nhân suy thận mạn tính với liều cao hơn liều thông thường.

### PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Thuốc dùng được cho phụ nữ mang thai và cho con bú ở liều thông thường. Dùng vitamin C liều cao kéo dài ở phụ nữ có thai có thể gây hội chứng scorbut ở trẻ sơ sinh.

### NÊN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ TRƯỚC KHI DÙNG BẤT CỨ LOẠI THUỐC NÀO

### LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Không có.

### TƯƠNG TÁC THUỐC

Dùng đồng thời vitamin C với aspirin làm tăng bài tiết vitamin C và giảm bài tiết aspirin trong nước tiểu.

Kết hợp vitamin C và fluphenazin dẫn đến giảm nồng độ fluphenazin huyết tương.

Vitamin C liều cao có thể phá hủy vitamin B<sub>12</sub>.

Dùng cùng tetracyclin, ciprofloxacin, các chế phẩm chứa sắt, đồng, làm giảm hấp thu kẽm.

ĐỂ TRÁNH CÁC TƯƠNG TÁC CÓ THỂ XẢY RA, PHẢI LUÔN LUÔN BÁO CHO BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ

MỌI THUỐC KHÁC ĐANG DÙNG

### TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

- Rối loạn tiêu hóa: nóng rát dạ dày, tiêu chảy.
- Tăng oxalat niệu.

THÔNG BÁO CHO BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ MỌI TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN GẶP PHẢI KHI SỬ DỤNG THUỐC NÀY

### SỬ DỤNG QUÁ LIỀU

- Triệu chứng quá liều vitamin C gồm sỏi thận, buồn nôn, viêm dạ dày và tiêu chảy.
- Dùng quá liều muối kẽm, các mô mềm sẽ bị phá hủy do dịch vị tác dụng lên kẽm tạo thành kẽm clorid.
- Xử trí: cho uống sữa hay carbonat kiềm và than hoạt tính.

**BẢO QUẢN:** nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

**HẠN DÙNG:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Sản xuất theo TCCS.

**ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM**

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG**

Sản xuất tại Công ty ROUSSEL VIỆT NAM

Số 1, đường số 3, KCN Việt Nam Singapore, Thuận An, Bình Dương - Việt Nam

76577-A